

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2021/ HNGĐ-ST

Ngày: 08/12/2021

“V/v xác định cha cho con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL - TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Thị Lan

2. Bà Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quang Sơn- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố HL xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 545/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 214/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Quý H, sinh ngày 05/6/1983; Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 3, phường Tr, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có mặt;

Bị đơn: Anh Ngô Đức Nh, sinh năm 1970; Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 3B, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1985; Nơi ĐKKHKT: Tổ 7, khu 3, phường Tr, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/9/2021, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn- anh Trần Quý H trình bày: Anh H quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Nguyễn Thị Y từ tháng 12/2020. Khi quan hệ, anh không biết chị Y chưa ly hôn chồng là anh Ngô Đức Nh. Sau đó anh được biết ngày 27/01/2021, chị Y và anh Nh mới có quyết định ly hôn của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Đến ngày 08/3/2021, anh H và chị Y đi đăng ký kết hôn tại UBND phường Tr, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Trước đó, vào tháng 01/2021 chị Y thông báo với anh H về việc chị Y đã có thai và đến ngày 12/9/2021 thì chị Y sinh con chung với anh H, tên dự định là Trần Nguyễn Bảo A, giới tính nữ, theo giấy chứng sinh số 21.1134, quyền số 12, do bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/9/2021.

Theo kết quả xét nghiệm ADN của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền số 119.GE/21/ADN ngày 21/9/2021 thì người có tên dự định Trần Nguyễn

Bảo A (trong giấy chứng sinh nêu trên) và anh Trần Quý H có quan hệ huyết thống bố con, độ tin cậy >99,9999%.

Tuy nhiên do chị Y có thai với anh khi chưa chấm dứt hôn nhân với anh Nh nên anh không thể đứng tên cha của cháu bé trong giấy khai sinh. Vì vậy anh H yêu cầu Tòa án giải quyết xác định anh là cha đẻ của cháu bé (do chị Y sinh ra), có tên dự định Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 12/9/2021 theo Giấy chứng sinh số 21.1134, quyển số 12, do bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/9/2021 chứ anh Nh không phải là cha đẻ của cháu bé.

Tại bản tự khai ngày 25/10/2021, anh Ngô Đức Nh trình bày: Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị Y vào năm 2003, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Anh và chị Y có một con chung là Ngô Trọng Ng, sinh ngày 18/10/2009. Do mâu thuẫn vợ chồng nên anh và chị Y sống ly thân từ tháng 5/2020, trong thời gian vợ chồng ly thân, anh không có quan hệ vợ chồng với chị Y. Đến ngày 27/01/2021 anh và chị Y đã ly hôn theo “Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ” số 52/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Về con chung: Anh là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung đến khi thành niên, chị Y không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh không biết việc chị Y có quan hệ tình cảm và có thai với anh H trong khi chưa ly hôn với anh. Khi ra Tòa, chị Y cũng không khai báo việc đang mang thai nên Tòa án xác định anh chị có một con chung Ngô Trọng Ng là đúng. Anh được biết sau khi ly hôn với anh thì chị Y đã kết hôn với anh H và khoảng 8 tháng sau khi ly hôn với anh thì chị Y sinh con. Mặc dù chị Y có thai khi chưa ly hôn với anh nhưng anh khẳng định cháu bé không phải là con đẻ của anh. Nay anh H đã tiến hành giám định quan hệ huyết thống đối với cháu bé và có đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu bé là con đẻ của anh H với chị Y, anh đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật để giải quyết, chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của anh H. Anh đề nghị không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ, phiên tòa.

Tại bản tự khai ngày 22/10/2021, chị Y trình bày: Chị kết hôn với anh Ngô Đức Nh vào năm 2003, có đăng ký kết hôn hợp pháp tại UBND phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn vợ chồng. Chị đã ra thuê nhà để ở từ tháng 5/2020. Trong thời gian sống ly thân với anh Nh, chị đã quen biết và có quan hệ tình cảm với anh Trần Quý H. Chị xác nhận việc ngày 27/01/2021 chị và anh Nh đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Anh Nh là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung Ngô Trọng Ng, sinh ngày 18/10/2009 đến khi thành niên, chị không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nh không biết việc chị có quan hệ tình cảm và có thai với anh H trong khi chưa ly hôn với anh Nh. Khi ra Tòa làm thủ tục ly hôn, chị cũng không khai báo việc đang mang thai nên Tòa án xác định chị và anh Nh có một con chung là Ngô Trọng Ng là đúng.

Sau khi ly hôn với anh Nh thì chị Y kết hôn với anh H và khoảng 8 tháng sau khi ly hôn với anh Nh thì chị Y sinh con. Mặc dù chị Y có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh Nh nhưng cháu bé không phải là con đẻ của anh Nh. Nay anh H đã tiến hành giám định quan hệ huyết thống đối với cháu bé do chị sinh ra và có đơn yêu cầu Tòa án xác định cháu là con đẻ của anh H là đúng. Chị đề nghị

Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh H để chị và anh H được khai sinh cho con theo quy định của pháp luật. Chị Y đề nghị không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt tại các phiên họp công khai chứng cứ, phiên tòa.

Tại phiên tòa, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu bé có tên dự định Trần Nguyễn Bảo A, theo giấy chứng sinh số 21.1134, quyển số 12, do bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/9/2021.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin xác nhận cha cho con của anh Trần Quý H, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhân dân thành phố HL nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Ngô Đức Nh có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 7, khu 3B, phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh nên yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp xác định cha cho con của anh Trần Quý H là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố HL theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Ngô Đức Nh, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét lời khai của chị Y và anh Nh phù hợp với nhau về quá trình kết hôn, quá trình chung sống, phát sinh mâu thuẫn vợ chồng dẫn đến ly hôn, phù hợp với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố HL.

Quá trình giải quyết ly hôn, chị Y không khai báo nên anh Nh và Tòa án không biết việc chị Y đang mang thai với anh H. Trên thực tế chị Y và anh Nh chỉ có một con chung là Ngô Trọng Ng, sinh ngày 18/10/2009 như Tòa án đã xác định tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Y với anh Nh là đúng. Vì vậy chị Y, anh Nh không có ý kiến gì đối với Quyết định công nhận thuận tình ly hôn đã có hiệu lực pháp luật mà chỉ đề nghị xem xét, giải quyết yêu cầu xác nhận cha cho con của anh H.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, chị Y, anh Nh đều thừa nhận, thời điểm chị Y mang thai, chị Y và anh Nh đang sống ly thân và không có quan hệ tình cảm nên con do chị Y sinh ra không phải là con đẻ của anh Nh.

Xét lời khai của chị Y và anh H về thời điểm chị Y và anh Nh ly thân với nhau thì chị Y đã có quan hệ tình cảm với anh H dẫn đến chị Y có thai với anh H

là phù hợp với nhau và phù hợp với kết luận xét nghiệm ADN số 119.GE/21/ADN ngày 21/9/2021 của Viện công nghệ ADN và phân tích di truyền.

Vì vậy, căn cứ vào Điều 88, khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H, xác định anh Trần Quý H là cha đẻ của cháu bé (*do chị Nguyễn Thị Y sinh ra*), có tên dự định Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 12/9/2021, giấy chứng sinh số 21.1134, quyển số 12, do Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/9/2021. (Anh Ngô Đức Nh không phải là cha đẻ của cháu bé có tên dự định Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 12/9/2021, giấy chứng sinh số 21.1134, quyển số 12, do Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/9/2021).

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Đương sự thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 227; **Điều 271; Điều 273** Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng: Điều 88; khoản 2 Điều 101; khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Trần Quý H. Xác định anh Trần Quý H, sinh ngày 05/6/1983, nơi cư trú: Tổ 7, khu 3, phường Tr, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh là cha đẻ của cháu bé có tên dự định Trần Nguyễn Bảo A, sinh ngày 12/9/2021, giấy chứng sinh số 21.1134, quyển số 12, do Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 13/9/2021.

Về án phí: Anh Trần Quý H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí theo quy định của pháp luật.

Anh Trần Quý H có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Ngô Đức Nh, chị Nguyễn Thị Y vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- UBND phường Tr,
- TP HL, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích

Chị không có ý kiến gì đối với quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 52/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.